

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 05 tháng 8 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 90/2024/TLST-DS ngày 12 tháng 6 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Trọng B1, sinh năm 1969;

Địa chỉ: tổ xxx, khu xx, phường N, tp. V, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Anh Trần K1, sinh năm 1966.

Địa chỉ: tổ xx, khu xxx, phường D, thành phố V, tỉnh Phú Thọ.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Anh Nguyễn Trọng B1 và anh Trần K1 thống nhất xác nhận anh Trần K1 có vay của anh Nguyễn Trọng B1 số tiền gốc 220.000.000đ (Hai trăm hai mươi triệu đồng).

Anh Nguyễn Trọng B1 và anh Trần K1 thống nhất xác nhận số tiền lãi như sau: $220.0000.000đ \times 1\%/tháng = 2.200.000đ \times 12 tháng = 26.400.000đ$. (Hai mươi sáu triệu, bốn trăm nghìn đồng chẵn).

Tổng anh K1 phải trả nợ cho anh B1 cả gốc và lãi là 246.400.000đ (Hai trăm bốn mươi sáu triệu, bốn trăm nghìn đồng chẵn.)

2.2. Anh Nguyễn Trọng B1 và anh Trần K1 thống nhất thoả thuận anh Trần K1 sẽ trả nợ cho anh B1 tổng số tiền gốc và lãi là 246.400.000đ (Hai trăm bốn mươi sáu triệu, bốn trăm nghìn đồng) cụ thể như sau:

- Ngày 23/9/2024 anh K1 trả cho anh B1 số tiền 40.000.000đ (Bốn mươi triệu đồng chẵn).

- Ngày 23/10/2024 anh K1 trả cho anh B1 số tiền 40.000.000đ (Bốn mươi triệu đồng chẵn).

- Ngày 23/11/2024 anh K1 trả cho anh B1 số tiền 40.000.000đ (Bốn mươi triệu đồng chẵn).

- Ngày 23/12/2024 anh K1 trả cho anh B1 số tiền 40.000.000đ (Bốn mươi triệu đồng chẵn).

- Ngày 23/01/2025 anh K1 trả cho anh B1 số tiền 40.000.000đ (Bốn mươi triệu đồng chẵn).

- Ngày 23/02/2025 anh K1 trả cho anh B1 số tiền 46.400.000đ (Bốn mươi sáu triệu bốn trăm nghìn đồng chẵn).

Kể từ khi Quyết định có hiệu lực pháp luật, anh Trần K1 không thực hiện việc trả tiền cho anh Nguyễn Trọng B1 như thỏa thuận; anh Nguyễn Trọng B1 có đơn yêu cầu thi hành án thì anh Trần K1 còn phải chịu khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015 tương ứng với thời gian chậm trả.

2.3. Về án phí:

- Anh Nguyễn Trọng B1 phải chịu 3.080.000đ (Ba triệu không trăm tám mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 5.500.000đ (Năm triệu năm trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0006167 ngày 24/6/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

Hoàn trả cho anh Nguyễn Trọng B1 2.420.000đ (Hai triệu bốn trăm hai mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

- Anh Trần K1 phải chịu 3.080.000đ (Ba triệu không trăm tám mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND tp Việt Trì;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Hồng Vân

